

Chúng tôi xin giới thiệu đến các em học sinh bộ tài liệu **Giải vở bài tập Lịch sử lớp 6 bài 13** ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Giải bài 1 vở bài tập Lịch sử 6 trang 33

Cư dân Văn Lang đã có sự tiến bộ vượt bậc trong sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp. Em hãy viết tiếp vào các ý sau đây để thể hiện điều đó:

a) Nông nghiệp

- Kỹ thuật làm đất
- Cây trồng
- Chăn nuôi

b) Thủ công nghiệp

- Các nghề đã được chuyên môn hóa
- Sản phẩm đã đạt đến trình độ tinh xảo

Lời giải:

a) Nông nghiệp

- Kỹ thuật làm đất: dùng lưỡi cày và sức kéo của trâu để làm đất
- Cây trồng: Họ biết trồng thêm các loại lương thực khoai, đậu, cà, bầu, bí, chuối, cam,... và trồng dâu.
- Chăn nuôi: Họ chăn nuôi tằm, các loại gia súc đều phát triển.

b) Thủ công nghiệp

- Các nghề đã được chuyên môn hóa: đồ gốm, dệt vải, lụa, xây nhà, đóng thuyền, luyện kim.
- Sản phẩm đã đạt đến trình độ tinh xảo: lưỡi cày, vũ khí, dao,... đều được mài sắc bén.

Giải VBT Sử 6 bài 2 trang 34

a) Nội dung cơ bản đời sống vật chất của cư dân Văn Lang gồm:

b) Trong cách làm đẹp của người Văn Lang em hãy chú ý đến kiểu tóc của họ và thử suy luận xem có liên quan gì đến H27 (trang 29 – SGKLS6)

Lời giải:

- a) Nội dung cơ bản đời sống vật chất của cư dân Văn Lang gồm:
- + Ở: Nhà sàn làm bằng gỗ, tre, lú, lá, có cầu thang tre lên xuống.
 - + Ăn: Cơm nếp, cơm tẻ, rau, cà, cá, thịt.
 - + Mặc: nam đóng khố, mình trần, đi chân đất; nữ mặc váy, áo xẻ giữa, có yếm che ngực.
 - + Việc đi lại: Đi lại bằng thuyền
- b) H27 (trang 29 – SGKLS6) phần nào đã phản ánh cách để kiêu tóc của cư dân Văn Lang.

Giải bài 3 vở bài tập Sử 6 trang 34

- a) Nội dung cơ bản đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang gồm:
- b) Hãy đánh dấu X vào ô trống đầu câu trả lời đúng
- Ý thức cộng đồng của cư dân Văn Lang được hình thành bởi các lí do sau:
- Các bộ lạc, làng, chiềng, chạ... cùng nhau làm thủy lợi chế ngự thiên nhiên để bảo vệ mùa màng.
 - Thông qua các tổ chức lễ hội, họ gần gũi thân thiết hiểu biết nhau hơn.
 - Các bộ lạc, làng, chiềng, chạ... cùng nhau chung sức, chung lòng chống trả các cuộc xâm lược của kẻ thù.
 - Hội tụ đủ cả ba yếu tố trên.
- c) Theo em thì các câu ca dao sau có liên quan gì đến ý thức và tình cảm cộng đồng.
1. Một cây làm chẳng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
 2. Bầu ơi thương lấy bí cùng,
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.
 3. Nhiễu điều phủ lấy giá gương,
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Lời giải:

- a) Nội dung cơ bản đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang gồm:
- + Phong tục: Lễ hội, vui chơi, ăn trầu cau, gói bánh chưng, bánh giầy.
 - + Tập quán: Chôn người chết kèm theo công cụ và đồ trang sức
 - + Tín ngưỡng: thờ cúng núi, sông, Mặt Trời, Mặt Trăng, đất, nước.
- b) **[X]** Hội tụ đủ cả ba yếu tố trên.
- c) Ba câu ca dao trên phải ánh ý thức cộng đồng của cư dân Việt. Đó là tinh thần đoàn kết, yêu thương đùm bọc lẫn nhau, tương thân tương ái.